TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2023/QĐCNHGT-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Doãn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 15 tháng 3 năm 2023 của bà Nguyễn Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1995.

+ Ông **Nguyễn Doãn H** sinh năm: 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở: Thôn BT, xã BH, huyện Đông Anh, Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án bao gồm:

+ Đăng kí kết hôn (bản gốc);

+ CCCD của bà N và ông H (bản sao);

+ Sổ hộ khẩu (bản sao);

+ Giấy khai sinh của cháu N (bản sao);

+ Trích lục thay đổi hộ tịch (bản sao);

+ Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải;

+ Đơn yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2023 cụ thể như sau:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Doãn H.

- Về con chung: Bà N và ông H có một con chung là Nguyễn Doãn N, sinh ngày 16/1/2016. Khi ly hôn, bà N và ông H thống nhất giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Ông H cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng là 2.000.000 đồng.

Ông H có quyền thăm non con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Doãn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã Tân Quang, Ninh Giang, Hải Dương (Đăng kí KH số 12 ngày 05/7/2015);
- Lưu: hồ sơ việc hôn nhân gia đình.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền